

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
T BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62** /2018/HSST

Ngày 09/8/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, T BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thị Dung – Bí thư xã Hòa Minh
2. Ông Ngô Anh Tuấn - Ủy viên thường trực Mặt trận Tổ quốc huyện Tuy Phong

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/HSST, ngày 04/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/HSST – QĐ ngày 26/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**; tên gọi khác: V; giới tính: Nam; Sinh năm 1983; Nơi sinh: TP, Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT: thôn HĐ1, xã CC, huyện TP, T Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn TT, xã CC, huyện TP, T Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: thợ hồ; Chức vụ: không; Trình độ học vấn: 11/12; Cha: không rõ; Mẹ: Nguyễn Thị A, sinh năm: 1952, hiện ở: thôn HĐ1, xã CC, huyện TP, T Bình Thuận; Anh, chị, em ruột: không có; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở thôn TT, xã CC, huyện TP, T Bình Thuận; có mặt.

Người bị hại:

Phạm Đức L, sinh năm 1994; Trú tại: thôn HĐ2, xã CC, huyện TP, T Bình Thuận (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Phạm Đức T, sinh năm 1969; thôn HĐ2, xã CC, huyện TP, T Bình Thuận; có mặt.

2/ Trần Thị TQ, sinh năm 1973; thôn HD2, xã CC , huyện TP, T Bình Thuận; có mặt.

3/ Lê Thị TT, sinh năm 1995; thôn HD2, xã CC , huyện TP, T Bình Thuận; có mặt.

Người làm chứng:

Nguyễn Minh N, sinh năm 1991; thôn TT, xã CC , huyện TP, T Bình Thuận; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 19 giờ ngày 18/01/2018 Nguyễn Ngọc T điều khiển xe Mô tô 86TA-0486 (không có đèn chiếu sáng) chở Nguyễn Minh N chạy ngược chiều trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Phan Rang – Phan Thiết. Khi T điều khiển xe chạy đến đoạn đường Km1626+300m Quốc lộ 1A đoạn đi qua thôn TL, xã CC thì tông vào xe mô tô 86B1-36135 do Phạm Đức L điều khiển đang lưu thông trên Quốc lộ 1A chạy hướng Phan Thiết – Phan Rang làm Phạm Đức L, Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Minh N té ngã xuống đường. Hậu quả: Phạm Đức L chết trên đường chuyển viện cấp cứu, T và N bị thương tích phải nhập viện điều trị, hai xe mô tô 86TA-0486 và 86B1-36135 bị hư hỏng nặng.

Qua khám nghiệm xác định: Tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng hơn 19 giờ ngày 18/01/2018 tại Km1626+300m Quốc lộ 1A đoạn đi qua thôn TL, xã CC, huyện TP. Hiện trường trong khu vực đường thẳng, trên phần đường một chiều không có cọc tiêu , biển báo, không có dân cư, không có đèn chiếu sáng công cộng. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, có giải phân cách cứng chia mặt đường ra thành hai phần đường chính dành cho hai chiều hướng xe chạy ngược chiều nhau, trên mỗi phần đường chính có kẻ vạch phân tuyến và có chiều rộng bằng nhau. Trên phần đường chính hướng Phan Thiết – Phan Rang: Từ mép đường chính phải đến vạch phân tuyến thứ nhất là phần đường có chiều rộng 2,00m (phần đường số 01), từ vạch phân tuyến thứ nhất đến vạch phân tuyến thứ hai là phần đường có chiều rộng 3,50m (phần đường thứ 2), từ vạch phân tuyến thứ hai đến mép chân dải phân cách cứng là phần đường có chiều rộng 4,00m (phần đường số 3).

Chọn chiều theo hướng Phan Thiết – Phan Rang, chọn mép đường chính phải làm mép đường chuẩn, chọn trụ điện viễn thông làm điểm cố định của hiện trường. Đặt số thứ tự 01 là xe máy 86TA-0486; 02, 03, 06 là vết máu; 04 là vết cây; 05 là xe mô tô 86B1-36135, đo đạc các dấu vết để lại trên hiện trường cụ thể như sau:

- Xe máy 86TA-0486 (1) ngã sang trái, nằm trên mép đường chính phải đầu xe quay qua dải phân cách cứng, trục bA trước xe 86TA-0486 nằm trên phần đường số (1) và cách mép đường chính phải là: 0,35m, trục bA sau nằm ngoài mép đường chính phải và cách mép đường chính phải là: 0,85m.

- Dấu vết máu (2) có kích thước: 0,35 x 0,35m nằm bên ngoài mép đường chính phải, tâm vết máu (2) đến trục bA trước xe 86TA-0486 là: 1,20m và đến trục bA sau xe 86TA-0486 là: 1,15m.

- Dấu vết máu (3) có kích thước: 0,35 x 0,55m nằm trên phần đường số (1), tâm vết máu (3) cách mép đường chính phải là: 0,50m và cách tâm vết máu (2) là: 1,50m.

- Dấu vết cày (4) có hình đứt khúc không liên tục nằm trên phần đường số (2), dấu vết cày (4) có chiều dài: 15,10m, dấu vết cày (4) nằm trên vạch phân tuyến thứ nhất và cách mép đường chính phải là: 2,00m, đo thẳng từ dấu vết cày (4) đến tâm vết máu (3) là: 1,50m, đuôi dấu vết cày (4) nằm dưới góc chân trước trái xe mô tô 86B1-36135.

- Xe mô tô 86B1-36135 (5) ngã sang trái, nằm trên phần đường số (2) đầu xe quay qua dải phân cách cứng, trục bA trước xe 86B1-36135 cách mép đường chính phải là: 5,40m, trục bA sau xe cách mép đường chính phải là: 4,10m. Đo thẳng từ trục bA trước xe 86TA-0486 đến trục bA trước xe 86B1-36135 là: 17,80m.

- Dấu vết máu (6) có kích thước: 0,40m x 0,35m nằm trên phần đường số (2), tâm vết máu (6) cách mép đường chính phải là: 5,15m, đo thẳng từ tâm vết máu (6) đến trục bA trước xe 86B1-361.35 là: 1,55m và đến trục bA sau xe 86B1-36135 là: 1,80m.

- Cột trụ điện viễn thông được xây dựng trên phần đường đất bên ngoài mép đường chính phải, đo thẳng từ cột trụ điện viễn thông đến trục bA trước xe 86TA-0486 là: 22,60m và đến trục bA sau xe 86TA-0486 là : 21,80m là điểm cố định hiện trường.

Khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, xác định:

* Xe máy 86TA-0486:

- Ba ga trước gãy pas cong xuống dưới.

- Đèn chiếu sáng bung hở.

- Đèn xi nhan trước bên phải bể vỡ rời khỏi xe, cạnh khung đèn có dấu vết móp thụng (5cm x 1,5cm).

- Toàn bộ chắn bùn bA trước bể vỡ rời khỏi xe.

- Giảm xóc trước bên phải cong về sau, mặt ngoài phần trên có dấu vết trầy tróc sơn không đều, không liên tục: (30cm x 4cm).

- BA trước xẹp hết hơi, ruột bA xe để lộ ra ngoài, cong gãy, vành (niền) cong vành biến dạng.

- CA bửng bên phải có dấu vết bể vỡ (23cm x 25cm).

- Toàn bộ cA bửng bên trái bể vỡ rời khỏi xe.

- Góc chân trước bên phải cong về sau, bọc cao su rời khỏi gát chân.

* Xe mô tô 86B1-36135:

- Mặt ngoài chân cần kính chiếu hậu bên trái có dấu vết bào mòn kim loại (1,5cm x 0,5 cm).

- Đầu tay lái bên trái có dấu vết bào mòn cao su: (3cm x 3cm)

- Đầu tay col bên trái có dấu vết bào mòn kim loại (1,5cm x 1cm), dấu vết thứ (2) bào mòn kim loại: (3,5cm x 0,3cm).

- Ốp đèn chiếu sáng bề vỡ rời khỏi xe.
- Đèn chiếu sáng bề vỡ rời khỏi xe.
- Mặt nạ trước bung hờ lệch sang phải, mặt ngoài cạnh bên trái mặt nạ có dấu vết vết bào mòn nhựa (12cm x 1cm), cạnh bên phải mặt nạ có dấu vết bề vỡ.
- Mặt ngoài bên phải đĩa thắng trước và cạnh bên phải vành (niền) bA trước có dính chất màu đỏ, không liên tục, rải rác.
- Cạnh trên cA búng bên trái bung hờ.
- Đầu cần số cong về trước sang phải, đầu cần số đung vào nắp bảo vệ máy bên trái.
- Góc chân trước gãy rời khỏi xe.
- Đầu gác chân sau bên trái có dấu vết bào mòn kim loại: 2cm x 1cm (Góc chân lắp thêm, không có trong thiết kế xe)
- Mặt ngoài cạnh ốp hông bên trái có dấu vết bào mòn nhựa (20cm x 0,5cm).
- Mặt ngoài cạnh bên trái khung bảo vệ yên sau có dấu vết bào mòn kim loại (5cm x 2cm).
- Đầu con tán bên trái bắt trục bA sau có dấu vết bào mòn kim loại (1cm x 1,5cm).
- Toàn bộ cA búng bên phải bề vỡ rời khỏi xe.
- Mặt trước kết nước (góc bên phải) có dấu vết hàn kim loại (5cm x 2,5cm)
- Mặt trước đầu ống xả khói có dấu vết dính chất màu đen (10cm x 1cm)
- Góc chân sau bên phải cong về sau.
- Cần thắng chân sau cong về sau.
- Phần đầu chắn bùn bA sau bề vỡ rời khỏi vị trí.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 47/PY-PC54 ngày 06/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T Bình Thuận, kết luận nguyên nhân chết của Phạm Đức L: Chấn thương vùng đầu, ngực và chân phải; nứt xương sọ trán - xuất huyết não. Nguyên nhân chết : ông Phạm Đức L chết do chấn thương sọ não.

Nguyễn Minh N bị thương không có yêu cầu giám định.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 50/CT-VKS-TP ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 12 đến 18 tháng tù

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và đồng ý quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình lao động kiếm tiền trả nợ.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 50/CTVKS-TP, ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và nhục hình, cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xác minh.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xảy ra vào khoảng hơn 19 giờ ngày 18/01/2018 tại Km1626+300m Quốc lộ 1A đoạn đi qua thôn TL, xã CC, huyện Tuy Phong do Nguyễn Ngọc T điều khiển xe mô tô 86TA-0486 (không có đèn chiếu sáng) chở Nguyễn Minh N chạy sai phần đường quy định đã tông vào xe mô tô 86B1-36135 do Phạm Đức L điều khiển gây hậu quả L tử vong, T và N bị thương.

Do đó, cáo trạng số 50/CT-VKS-TP ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Ngọc T là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm

phạm đến an toàn giao thông làm thiệt hại đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho anh Phạm Đức L tử vong, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, lỗi hoàn toàn của bị cáo, sau khi phạm tội lại không thể hiện thái độ ăn năn hối cải, không thăm hỏi cũng như bồi thường chi phí cho gia đình người bị hại nên HĐXX cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, gia đình người bị hại cùng bị cáo đã thỏa thuận mức bồi thường và hai bên tiến hành bồi thường xong chi phí khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 12 đến 18 tháng tù

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[6] Về các tang, vật chứng của vụ án:

Ngày 22/3/2018 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tuy Phong ra quyết định xử lý vật chứng số 165 trao trả xe mô tô 86B1-36135 cho ông Phạm Đức T.

Ngày 21/6/2018 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tuy Phong ra quyết định xử lý vật chứng số 375 trao trả xe mô tô 86TA-0486 cho bà Nguyễn Thị Bích H, bà H không có yêu cầu gì, HĐXX không đề cập giải quyết

[7] Về trách nhiệm dân sự: đại diện gia đình nạn nhân Phạm Đức L không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

Nguyễn Minh N không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

[2] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện cho người bị hại. Báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Thị Thu Trang

